| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN VŨNG LIÊM**<br>**TỈNH VĨNH LONG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc Lập – T – Hạnh Phúc** |
| Số: 163/2025/QĐST-HNGĐ | *V, ngày 26 tháng 6 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 263/2025/TLST – HNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2025, giữa:

* Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Mỹ X** – sinh ngày: 04/5/1988.

Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

* Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn M** - sinh ngày: 10/01/1995.

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2025.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời gian 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Nguyễn Thị Mỹ X và anh Nguyễn Văn M.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Mỹ X và anh Nguyễn Văn M thống nhất không có con chung không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Mỹ X và anh Nguyễn Văn M thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung phải thu, phải trả: Chị Nguyễn Thị Mỹ X và anh Nguyễn Văn Mãi G thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Mỹ X tự nguyện nộp 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số Nº 0010208 ngày 29/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm thu. Số tiền còn lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị Mỹ X.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**THẨM PHÁN**

***Nơi nhận*** :
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- UBND x T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**Phạm Thị L**